TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39** /2023/HSST
Ngày : 29 – 6 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:	Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.
Các Hội thẩm nhân dân	1/Bà Lê Thị Thanh Dung.
	2/ Ông Hà Nguyễn Minh Nam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST – HS ngày 12/5/2023 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN DUY K; giới tính: nam; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 29/113 đường H, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 373/1 đường L, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn N; Con bà: Đinh Thị H; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là Đinh Phan A (bị cáo chung trong vụ án), con: chưa có.

Tiền án – tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/1/2023 (có mặt).

2. ĐINH PHAN A, giới tính: nữ; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 343/4 đường P, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 373/1 đường L, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông: Đinh Văn T (chết); Con bà: Phan Thị L; Hoàn cảnh gia đình: có chồng là Nguyễn Duy K (bị cáo chung trong vụ án), con: chưa có.

Tiền án – tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/1/2023 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 03/1/2023 tại trước nhà số 454/2 Đường P, Phường H, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Phú Nhuận phát hiện đối tượng Nguyễn Duy K điều khiển xe gắn máy biển số 59F1 - 866.83 có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường H, quận N kiểm tra thì phát hiện tại túi quần bên phải phía trước của K đang mặc có 01 túi nylon, bên trong có 02 gói nylon, bên trong mỗi gói có chứa tinh thể không màu. Nguyễn Duy K khai nhận số tinh thể không màu trên là ma túy tổng hợp đang cất giữ để đem đi bán. Số ma túy này do vợ K là Đinh Phan A đưa cho K đem đi giao cho con nghiện. Tiến hành kiểm tra điện thoại của K phát hiện các tin nhắn A gửi xác định địa điểm, giá tiền và số điện thoại của người mua ma túy.

Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của K tại nhà số 373/1 đường L, Phường C, quận T phát hiện tại căn phòng lầu 1 bên phải cửa ra vào, dưới gầm bàn có 01 hộp giấy cứng màu nâu bên ngoài in chữ Brodard, bên trong hộp có: 02 cân điện tử màu đen không nhãn hiệu; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu tím; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng; 02 gói nylon bên trong mỗi gói chứa tinh thể không màu và 02 túi nylon nhỏ chưa qua sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản thu giữ và niêm phong số viên nén và tinh thể không màu sau khi khám xét phục vụ giám định. Nguyễn Duy K thừa nhận chiếc hộp là của hai vợ chồng và những đồ vật, ma túy bên trong do vợ K là A quản lý, cất giữ khi nào thì K không rõ. Tại thời điểm khám xét không có mặt A ở nhà.

Đến 22 giờ 45 phút ngày 03/1/2023, tại trước nhà số 274 Đường N, Phường T, quận N, Đội CSĐTTP về Ma túy – Công an quận Phú Nhuận theo dõi bắt giữ Đinh Phan A đang trên đường đi xe ôm tìm chồng là Nguyễn Duy K do mất liên lạc sau khi A đưa ma túy cho K đi giao. A được đưa về trụ sở Công an Phường T, quận N kiểm tra phát hiện ở giữa áo lót và ngực bên phải của A có cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. A khai nhận số tinh thể cất giấu thu giữ trên là ma túy tổng hợp được A mua về chia nhỏ và đem bán cho người khác lấy tiền lời, còn dư thì sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Duy K và Đinh Phan A cùng khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 03/1/2023 khi hai vợ chồng Nguyễn Duy K và Đinh Phan A ở nhà thì có khách trên mạng liên lạc với A hỏi đặt mua " nửa hộp năm" ma túy đá, A đồng ý thỏa thuận giá bán là 1.800.00 đồng và 50.000 đồng tiền công đi giao cho khách, địa điểm giao nhận là trước nhà số 454/2 Đường P, Phường H, quận N. Sau đó, A lấy hết số ma túy đang có tại nhà mua được trước đó khoảng 01 tuần của một người tên Hiếu tại hẻm 373/1 đường L, Phường C, quận T với giá bán là 1.700.000 đồng bỏ chung vào 01 túi nylon cho chồng là Nguyễn Duy K đi giao, bán cho khách và thu tiền về. Địa điểm, số điện thoại của người mua sẽ được A chuyển thông tin bằng tin nhắn điện thoại cho K. Sau khi K giao nhận xong A sẽ

xóa bỏ tất cả thông tin tin nhắn liên quan nhằm tránh bị kiểm tra phát hiện. Sau khi nhận được gói ma túy do A đưa, K bỏ vào túi quần bên phải đang mặc rồi lấy xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59F1 – 866.83 của A đi giao, khi vừa đến địa điểm trên, chưa kịp liên lạc với khách mua ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với A, sau khi K đi giao ma túy thì đến khoáng 16 giờ cùng ngày tự liên hệ đặt mua tiếp "nửa hộp năm" ma túy đá của H (không rõ lai lịch) giá 1.700.000 đồng tại đầu hẻm nhà A mục đích là đem về phân nhỏ lẻ để bán lại với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng/gói kiếm lời. Lúc này khách mua ma túy mà K đi giao liên lạc báo chưa nhận được ma túy, liên lạc K không được nên lo lắng đón xe honda ôm đi tìm mang theo gói ma túy vừa mua giấu ở ngực áo lót trên đường đi thì bị bắt. Việc A mua gói ma túy này K không biết.

Đối với số ma túy đá đựng trong 02 túi nylon nhỏ, 02 viên màu tím hồng phiến, 01 viên màu hồng thuốc lắc, A khai nhận số ma túy trên được chiết lại từ 02 túi ma túy đã giao cho K đi giao trước đó. Số ma túy này là của một người quen tên S không rõ lai lịch cho A để sử dụng nhưng A không sử dụng mà dành để bán lại cho khách. Số ma túy này K cũng không biết vì A quản lý và cất giữ riêng.

Đối với 02 cân tiểu ly là do K đặt mua trên mạng trước đó và 02 túi nylon nhỏ là do A kêu K làm để A dùng phân chia ma túy.

Cả hai đều khai nhận do cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên A bàn với K tìm mua ma túy về phân ra bán lẻ để kiếm lời chi tiêu chung cho cuộc sống gia đình. K đồng ý nên đưa cho A số tiền 1.500.000 đồng tiền cá nhân của mình để làm vốn ban đầu. A tìm đặt mua ma túy trên mạng và được giới thiệu mua ma túy của đối tượng tên H được A lưu số điện thoại trên máy với tên "Sếp 2" có số điện thoại 0909782475 để liên lạc. Cả hai đã mua bán ma túy được khoảng 1 tháng trước khi bị bắt. Tất cả việc mua bán ma túy do A quản lý và tự phân chia nhỏ ma túy tại phòng ngủ của hai vợ chồng. Ma túy do A quản lý cất giữ, K giúp đi giao ma túy cho khách và thu tiền bán ma túy về cho A chi giữ lại phần tiền công đi giao được A thỏa thuận với khách trả từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy tuyến đường xa hay gần và đã nhận lại được tiền vốn ban đầu là 1.500.000 đồng từ A trả và cùng nhau tiêu xài hết. Số tiền lời trong tháng từ việc mua bán ma túy của hai vợ chồng từ khoảng 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng được A dung chi tiêu cho cả hai và mua thuốc uống hết không còn dư. Các lần đi mua bán ma túy cụ thể cả hai không nhớ, trung bình một tuần bán từ 02 đến 03 lần. Qua kiểm tra test nhanh ma túy bằng phương pháp thử nước tiểu thì A có dương tính với ma túy Methamphetamin và K có dương tính với ma túy Methamphetamin và MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 497/KL – KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

" Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5876g, loại Methamphetamine.

Gói 2:

+ 02 viên nén màu tím được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0, 1786g, loại Methamphetamine.

+ 01 viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5891g, loại Ketamine.

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,4470, loại Methamphetamine".

Tại bản kết luận giám định số 503/KL – KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

" Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,9567g, loại Methamphetamine".

Vật chứng thu giữ: xe gắn máy; ma túy; cân điện tử, bao thư, hộp giấy…

Tại bản cáo trạng số 26/CT – VKS.PN ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố các bị cáo Đinh Phan A và Nguyễn Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Phan A mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; bị cáo Nguyễn Duy K mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tiêu hủy số ma túy thu giữ ; các gói bao thư niêm phong ma túy; hộp giấy cứng bên trong chứa bịch nylon;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 xe gắn máy thu giữ của bị cáo K; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart (thu giữ của bị cáo K); 01 hiệu Oppo (thu giữ của bị cáo Anh) và 02 cái cân điện tử không ghi nhãn hiệu.

Các bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy K và Đinh Phan A cùng khai nhận: Do cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên A bàn với K tìm mua ma túy về phân ra bán lẻ để kiếm lời chi tiêu chung cho cuộc sống gia đình. K đồng ý nên đưa cho A số tiền 1.500.000 đồng tiền cá nhân của mình để làm vốn ban đầu. A tìm đặt mua ma túy trên mạng và được giới thiệu mua ma túy của đối tượng tên H được A lưu số điện thoại trên máy với tên "Sếp 2" có số điện thoại 0909782475 để liên lạc. Cả hai đã mua bán ma túy được khoảng 1 tháng trước khi bị bắt, số lần đi mua bán ma túy cụ thể thì cả hai không nhớ nhưng trung bình một tuần bán được từ 02 đến 03 lần. Tất cả việc mua bán ma túy do A quản lý và tự phân chia nhỏ ma túy tại phòng ngủ của hai vợ chồng. Ma túy cũng do A cất giữ, K giúp đi giao ma túy cho khách và thu tiền bán ma túy về cho A, chỉ giữ lại phần tiền công đi giao được A thỏa thuận với khách trả từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy tuyến đường xa hay gần và đã nhận lại được tiền vốn ban đầu là 1.500.000 đồng từ A trả. Số tiền lời trong tháng từ việc mua bán ma túy của hai vợ chồng từ khoảng 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng được A dung chi tiêu cho chung sinh hoạt gia đình và mua thuốc uống hết, không còn dư.

Các bị cáo xác định quá trình bắt quả tang Công an thu giữ số ma túy được xác định trong 02 bản kết luận giám định số 497/KL – KTHS ngày 11/01/2023 và số 503/KL – KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Tp. Hồ Chí Minh gồm:

" + Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,5876g, loại Methamphetamine;

+ Gói 2 gồm: 02 viên nén màu tím được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1786g, loại Methamphetamine; 01 viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5891g, loại Ketamine và tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,4470, loại Methamphetamine".

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,9567g, loại Methamphetamine".

Tổng cộng khối lượng ma túy các bị cáo cất giữ nhằm mục đích mua bán là 4,1699g loại Methamphetamin và 0,5891g loại Ketamin.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy rồi đem về bán lại kiếm lời với khối lượng ma túy như nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này, các bị cáo có hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là 4,1699g loại Methamphetamin và 0,5891g loại Ketamin, nhưng tổng trọng lượng quy đổi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/2/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì chưa đủ theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khai thống nhất đã nhiều lần mua bán ma túy, trung bình 2 đến 3 lần/ tuần và đã mua bán được khoảng 01 tháng. Số tiền thu lợi được đem về mua thuốc và sử dụng sinh hoạt chung cho gia đình. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tình tiết định khung hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ dung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Xét, vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo A đóng vai trò chủ yếu, thực hiện hoạt động trực tiếp giao dịch mua ma túy với người bán và bán ma túy với người mua. Bị cáo cũng là người trực tiếp phân chia ma túy, quản lý tiền bạc thu được nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo K với vai trò đồng phạm giúp sức trong việc đi giao ma túy, đem tiền về đưa cho bị cáo A.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; nhân thân tốt, lần đầu phạm tội để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo khai nhận mua bán ma túy có thu lợi. Tuy nhiên, xét hai bị cáo là vợ chồng, bị cáo A giữ tiền lời mua bán ma túy để chi tiêu nên phạt bổ sung bị cáo A số tiền 5.000.000 đồng để nộp sung quỹ Nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo K.

[4]. Đối với số tiền thu lợi bất chính các bị cáo khai trong quá trình mua bán ma túy thu lời được khoảng từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Số tiền này được các bị cáo sử dụng cho mục đích sinh hoạt chung trong gia đình. Do đó, cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên chỉ buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền 800.000 đồng, trong đó bị cáo K và bị cáo A mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 59F1 – 866.83 thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy K do Đinh Phan A đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 điện thoại di động trong đó 01 hiệu VSmart thu giữ của bị cáo K; 01 hiệu Oppo A74 thu giữ của Đinh Phan A và 02 cái cân điện tử không ghi nhãn hiệu là phương tiện và công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 gói niêm phong ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hộp giấy cứng, gói bao thư là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các đối tượng người bán ma túy cho Anh có tên Hiếu hoặc Diệp Hiếu, Sếp 2 và người đặt mua ma túy của A cũng như đối tượng tên Sơn đã cho A ma túy qua xác minh số điện thoại không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. **Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy K và Đinh Phan A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".**

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

2.1. Bị cáo **Đinh Phan A 09 (Chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2023.

2.2. Bị cáo **Nguyễn Duy K 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2023.

[3]. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 (Tám trăm ngàn) đồng để sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

+ Bị cáo Anh phải nộp 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng.

+ Bị cáo K phải nộp 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng.

[4]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Đinh Phan A số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nộp phạt thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5]. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) gói bao thư niêm phong ma túy còn lại sau giám định vụ 115/23 lần lượt được ghi gói 1, gói 2;

+ 01 (Một) gói bao thư niêm phong ma túy còn lại sau giám định vụ số 503 (116/2023);

+ 01 (Một) hộp giấy cứng màu nâu bên ngoài in chữ BRODARD bên trong có: 02 túi nylon nhỏ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 02 (Hai) cân điện tử màu đen không ghi hiệu;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 59F1 - 866.83, số khung: RHJFG309FZ472414, số máy: JFGSE – 1472450;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart có số Imei: 353442115540418, 353442115540426; số sim: 0933538178;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu xanh có số Imei 1: 866686055513211, số imei 2: 866686055513203; số sim 1: 0932013816, số sim 2: 0522093318.

(*Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).*

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Duy K và Đinh Phan A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ